

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

Số: 04/2020/QĐST - DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B, ngày 22 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 737/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1947

Bà **Vũ Thị Minh T**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: R2B0726 Royal City, 72A, Nguyễn T, Quận T, TP. Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đinh Thanh M**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 12/6/1, Hoàng Diệu, phường 10, Q. P, TP. H.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 26/12/2019)

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 148A, Nguyễn Ái Quốc, phường T, TP. B, Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thế T đồng ý thanh toán cho ông Nguyễn Thanh S và bà Vũ Thị Minh T số tiền 3.500.000.000đ (Ba tỷ năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Thanh S và bà Vũ Thị Minh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Thế T không thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Ông Nguyễn Thế T tự nguyện đồng ý nộp 51.000.000đ (Năm mươi một triệu đồng) án phí hòa giải thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Lan Hương